TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT- TP HÀ NỘI** Số: 83/2024/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** *TT, ngày 25 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 87/2024/TLST- VHNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 giữa những người yêu cầu:

- Anh **Phí Văn X**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn TĐ, xã ĐT, huyện TT, Thành phố Hà Nội

- Chị **Phạm Thị L**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn TĐ, xã ĐT, huyện TT, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phí Văn X và chị Phạm Thị L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Anh Phí Văn X và chị Phạm Thị L có 02 con chung là Phí Thị HT, sinh ngày 02/9/2011 và Phí Duy T, sinh ngày 05/7/2016. Anh chị thỏa thuận giao cả hai cháu Phí Thị HT và Phí Duy T cho anh Phí Văn X trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con chung do anh Phí Văn X không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Phạm Thị L cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Chị Phạm Thị L có quyền, nghĩa thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung và nợ: Anh Phí Văn X và chị Phạm Thị L đều xác định không có.

+ Về lệ phí: Anh Phí Văn X và chị Phạm Thị L mỗi người chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0017812 ngày 16/4/2024 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017813 ngày 16/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện TT;
- CCTHADS huyện TT;
- Đương sự;
- UBND xã ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tất Thành